

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

Kính gửi: **Quý Cổ đông - Công ty cổ phần Sông Đà 3**

- Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 như sau:

I. Thực hiện soát xét các nội dung chủ yếu:

- Thực hiện kiểm tra, rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện kiểm soát ngay trong giai đoạn Tổng giám đốc trình, và trước khi Hội đồng quản trị phê duyệt, các vấn đề liên quan đến hoạt động quản trị Công ty (nếu được thông báo).

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có ý kiến về công tác sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức, quản lý điều hành hoạt động kinh doanh; trao đổi với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc các vấn đề mà Ban kiểm soát quan tâm.

- Định kỳ thực hiện thẩm định Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, Báo cáo quyết toán tài chính, báo cáo quản trị.

- Tổ chức thẩm định Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết năm 2015 về công tác quản lý, điều hành Công ty; Báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh; Báo cáo quyết toán tài chính; xem xét báo cáo kiểm toán năm 2015;

- Kiểm tra, giám sát thực hiện các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Thù lao cho Ban kiểm soát: Căn cứ kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, và thực hiện chi trả theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, phù hợp với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm. Các chi phí hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có), được Công ty chi trả.

II. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Ban kiểm soát

Kỳ họp thứ I: Xem xét các báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Tổng giám đốc, Báo cáo quyết toán tài chính, Báo cáo kiểm toán BCTC của Kiểm toán độc lập năm 2014. Thống nhất ban hành Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014, xin ý kiến Tổng công ty thông qua để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

Kỳ họp thứ II: Xem xét báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Tổng giám đốc, Báo cáo quyết toán tài chính 6 tháng năm 2015.

Kỳ họp thứ III: Rà soát hồ sơ liên quan đến các khoản đầu tư dài hạn của Công ty, Công nợ phải thu, phải trả; giá trị khối lượng dở dang đến 30/6/2015.

Kỳ họp thứ IV: Tham gia với Công ty về nội dung kiểm toán, hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015; Công tác kiểm kê tài sản, vật tư, tiền vốn của Công ty.

III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty:

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm tra Báo cáo về tình hình thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, cụ thể như sau:

A. Kết quả sản xuất kinh doanh:

1. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ % TH/KH
I	Công tác sản xuất kinh doanh				
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	450.000	984.000	219
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	459.000	893.751	195%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	16.000	15.165	95%
4	Phải nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	24.000	17.231	72
5	TNBQ của người lao động/tháng	10 ⁶ đ	6.324	7,277	115
6	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	%	10,00	5	5,00
II	Công tác đầu tư	10⁶ đ	107.335	52637	
1	Sửa chữa lớn xe máy thiết bị	10 ⁶ đ	11.980	2.137	17,9
2	Đầu tư nâng cao thiết bị thi công	10 ⁶ đ	42.700		
3	Đầu tư vào Công ty con	10 ⁶ đ	52.655	50.500	96%

2. Nhận xét, đánh giá: Năm 2015 Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh của cổ đông giao, một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu hoàn thành vượt mức kế hoạch đặt ra ;

3. Công tác nhân sự điều hành đã được kiện toàn, nhưng năng lực còn hạn chế, cán bộ quản lý công ty chậm được tăng cường, bổ sung. Công trình thủy điện Đăklô Công ty làm chủ đầu tư; đã phát điện vào tháng 12/2015.

- Công tác nghiệm thu thanh toán tại các công trình thi công và thu hồi công nợ các tập thể, cá nhân đã thực hiện nhưng số dư trên sổ vẫn khá lớn, dẫn đến bị động trong công tác cân đối nguồn vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh;

- Cơ cấu lao động trực tiếp/gián tiếp chưa hợp lý; Công nhân kỹ thuật còn thiếu. Chất lượng chuyên môn còn yếu, sự miễn cán của một số cán bộ quản lý chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty. Đã được cải thiện nhưng kỷ luật chưa nghiêm. Sự phối hợp giữa cán bộ phòng chưa gắn kết, báo cáo còn chậm làm ảnh hưởng đến công tác quản lý điều hành.

- Công tác chỉ đạo giao khoán tới đội, chi nhánh chưa quyết liệt, hàng tháng chưa đôn đốc kiểm tra quyết toán chi phí sản xuất triệt để. Chưa tổ chức họp kiểm điểm phân tích HDSXKD theo quý, năm để rút kinh nghiệm trong công tác quản lý chi phí và điều hành sản xuất.

B. Tình hình tài chính của Công ty:

1. Nhận xét chung:

- Công ty thực hiện các quy định của Luật Kế toán, chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán hiện hành. Tổ chức công tác kế toán, hình thức sổ kế toán và phần mềm kế toán áp dụng phù hợp với đặc điểm tổ chức sản xuất và trình độ năng lực của cán bộ nhân viên;

- Việc lập, luân chuyển, sử dụng và bảo quản chứng từ, sổ sách, báo cáo kế toán, mẫu biểu, lưu trữ... được thực hiện đúng quy định.

- Báo cáo quyết toán tài chính năm 2015 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Việt Anh, báo cáo phản ánh trung thực, hợp lý với tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và thực hiện đầu tư trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015.

- Tình hình tài chính của Công ty trong năm 2015 đã được ổn định, tuy nhiên hiệu quả sản xuất kinh doanh không cao.

2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

2.1 Bảng cân đối kế toán (tóm tắt):

TT	NỘI DUNG	MÃ SỐ	SỐ DƯ CUỐI KỲ	SỐ DƯ ĐẦU KỲ
I	Tài sản ngắn hạn	100	737.597.556.504	733.546.795.759
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	10.909.728.466	55.117.020.244
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	355.498.483.481	285.346.194.636
4	Hàng tồn kho	140	367.006.578.394	359.755.028.065
5	Tài sản ngắn hạn khác	150	4.182.766.163	33.328.552.814
II	Tài sản dài hạn	200	331.389.976.329	297.350.436.603
1	Các khoản phải thu dài hạn	210		
2	Tài sản cố định	220	65.271.619.033	74.676.067.168
	- Tài sản cố định hữu hình	221	65.127.275.541	65.719.963.773
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	144.343.492	8.956.103.395
3	Bất động sản đầu tư	240		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	256.700.376.611	216.446.014.000
5	Tài sản dài hạn khác	260	9.417.980.685	6.228.355.435
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270	1.068.987.532.833	1.030.897.232.362
I	Nợ phải trả	300	777.251.325.553	737.729.217.442
1	Nợ ngắn hạn	310	770.403.248.825	717.210.140.714
2	Nợ dài hạn	330	6.848.076.728	20.519.076.728
II	Vốn chủ sở hữu	400	291.736.207.280	293.168.014.920

1	Vốn chủ sở hữu	410	291.736.207.280	293.168.014.920
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	159.993.560.000	159.993.560.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	412	100.029.499.600	100.029.499.600
	- Vốn khác của chủ sở hữu	413		
	- Quỹ đầu tư phát triển	417	22.248.413.805	13.644.849.516
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	9.464.733.875	13.415.801.013
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	421		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi	431		
	- Lợi ích của các cổ đông tối thiểu		-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440	1.068.987.532.833	1.030.897.232.362

3.2 Báo cáo kết quả kinh doanh:

TT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	KỲ NÀY	KỲ TRƯỚC
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	01	890.270.497.441	786.034.937.234
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	03	6.104.168.156	13.578.788.799
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	10	884.166.329.285	772.456.148.435
4	Giá vốn hàng bán	11	797.582.150.434	694.894.237.177
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp DV	20	86.584.178.851	77.561.911.258
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	318.220.746	369.950.706
7	Chi phí tài chính	22	29.239.765.104	22.604.318.533
8	Chi phí bán hàng	24		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	44.450.938.009	38.379.176.124
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	30	13.211.696.484	16.948.367.307
11	Thu nhập khác	31	9.266.627.687	830.838.764
12	Chi phí khác	32	7.313.059.184	1.700.303.646
13	Lợi nhuận khác	40	1.953.568.503	(869.464.882)
14	Lãi hoặc lỗ trong Công ty LD, LK			
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	15.165.264.987	16.078.902.425
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp		6.837.764.878	3.482.604.934
17	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	8.327.500.109	12.596.297.491
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	$70 = \frac{60}{411} * 10000$	520	104
19	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu		500	

'C. Các hoạt động khác:

- Công tác tuyển dụng nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu, lực lượng lao động hiện có chưa đáp ứng tiến độ thi công; công tác đào tạo, đào tạo lại, kèm cặp đã triển khai nhưng hiệu quả thấp, lực lượng lao động bỏ việc, chuyển công tác vẫn còn, thu nhập người lao động đã được nâng lên. Bên cạnh đó Tỷ lệ lao động gián tiếp/trực tiếp phải định biên lại.

- Công tác quản lý vật tư, thiết bị xe máy chưa hiệu quả; công tác theo dõi, quản lý, quyết toán nhiên liệu chậm. Công tác quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO còn hình thức.

- Công tác an toàn, bảo hộ lao động đã được chú trọng, tuy nhiên cần thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh, nghiêm túc thực hiện hằng ngày, hằng giờ; hạn chế TNLĐ; để không xảy ra tai nạn nghiêm trọng.

IV. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý:

- Hội đồng Quản trị gồm 05 thành viên, (04 thành viên điều hành, 01 thành viên không tham gia điều hành) trong đó, có 01 thành viên độc lập. Phù hợp với quy định của pháp luật đối với công ty đã niêm yết;

- Hội đồng quản trị đã xây dựng kế hoạch, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từng tháng, quý và năm; có định kỳ kiểm điểm tình hình thực hiện kế hoạch. Đã phân công công tác cụ thể cho từng thành viên phụ trách chỉ đạo và đơn đốc thực hiện.

- Công tác tuyển dụng; phù hợp với năng lực sở trường, trình độ chuyên môn và kinh nghiệm của cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; Sắp xếp lại lực lượng lao động, cơ cấu lại tổ chức phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Ban hành các Nghị quyết, quyết định chỉ đạo điều hành công tác sản xuất kinh doanh và đầu tư hằng quý, năm theo đúng định hướng. Chỉ đạo rà soát sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các Quy định quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với pháp luật hiện hành và thực tế.

- Ban hành các quy chế phục vụ công tác quản lý và điều hành từ các phòng ban Công ty tới các đơn vị trực thuộc;

- Tuy nhiên, Ban kiểm soát nhận thấy công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc còn một số tồn tại, cụ thể như sau:

+ Công tác chỉ đạo, điều hành còn chưa sát, sự miễn cán và trách nhiệm với chức trách nhiệm vụ được giao của một số cán bộ quản lý còn yếu.

+ Công tác kiểm điểm thực hiện kế hoạch có thực hiện, nhưng chất lượng thấp, chưa phân tích hết các nguyên nhân, tồn tại, trách nhiệm cá nhân tập thể liên quan để đề ra các biện pháp khắc phục.

+ Chất lượng các báo cáo chưa cao, công tác xây dựng kế hoạch chưa sát thực tế, xây dựng kế hoạch tài chính, tín dụng chưa kịp thời, còn hình thức, chưa quan tâm đến quản trị rủi ro, chưa đánh giá rủi ro để xây dựng kế hoạch thận trọng, phù hợp với năng lực thực tế của Công ty, làm ảnh hưởng tới công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Công ty.

+ Chưa tổ chức phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh từng xí nghiệp, chi nhánh và toàn công ty để tìm ra những mặt làm được, chưa làm được; nguyên nhân của những yếu kém tồn tại cần khắc phục trong công tác quản lý, điều hành để thúc đẩy hiệu quả SXKD. Công tác khoán đội đã triển khai nhưng hình thức, chưa quyết liệt để thực hiện tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất LĐ và hiệu quả SXKD.

+ Việc triết giảm chi phí quản lý doanh nghiệp chưa được thực hiện triệt để như bộ máy hưởng lương gián tiếp còn chồng chéo, chi phí quản lý cao, các chi nhánh, tổ đội hoạt động kém hiệu quả. Công ty cần trú trọng khắc phục trong năm 2016

+ Việc thực hiện quy chế, quy định còn thiếu cương quyết một số các quy định đã ban hành nhưng khi thực hiện còn chưa dứt khoát, dẫn tới một số quy định đã ban hành nhưng thực hiện chưa đầy đủ, hiệu quả từ các chính sách đã ban hành chưa cao như, thời hạn thanh toán, hoàn chứng từ, xử lý trách nhiệm của tập thể cá nhân...

+ Vẫn còn tồn tại những khoản công nợ phải thu khách hàng nợ khó đòi, tiền ứng trước của khách hàng theo dõi chưa chặt chẽ. Giá trị dở dang và công nợ phải thu đến 31/12/2015 còn lớn và tiềm ẩn rủi ro nhất định trong việc nghiêm thu thanh toán và thu hồi công nợ; từ những chỉ tiêu trên dẫn đến số dư vay và chiếm dụng với tỷ lệ lớn trong tổng nguồn vốn làm cơ cấu tài chính không hợp lý, cân đối dòng tiền và khả năng thanh toán còn tiềm ẩn rủi ro.

+ Công ty đã rà soát lại các khoản đầu tư, tiền hành đàm phán thoái vốn dự án Sông Đà An Nhân, Công ty cử cán bộ đôn đốc để thực hiện, Chưa xây dựng phương án và lộ trình thoái vốn các khoản đầu tư như dự án tòa nhà tại Hà Nội.

V. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Cổ đông.

- Ban Kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty;

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, báo cáo các nội dung kiểm soát trong quý, đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện các nội dung còn tồn tại trong Công tác quản lý điều hành;

- Báo cáo các cổ đông tình hình hoạt động, kết quả giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và tài chính của Công ty định kỳ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ;

- Tuy nhiên, việc cung cấp tài liệu, báo cáo định kỳ, đột xuất cho Ban kiểm soát còn chậm, thiếu.

VI. Kế hoạch hoạt động năm 2016:

- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc tiếp tục rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành, để sửa đổi, bổ sung, thay thế mới phù hợp với pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty. Đôn đốc ban hành các quy định quản lý nội bộ còn thiếu để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

- Giám sát, phối hợp, trợ giúp Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh và đầu tư hiệu quả; mang lại lợi ích cho cổ đông.

- Thực hiện thẩm định các Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị; Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh; Báo cáo tài chính; Báo cáo quản trị của Công ty; đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và thực trạng tài chính của Công ty tại thời điểm báo cáo, phù hợp với Pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Đôn đốc nghiêm thu thanh toán, quyết toán và thu hồi công nợ; rà soát lại giá trị khối lượng dở dang và chi phí sản xuất kinh doanh, công tác báo cáo định kỳ,

đột xuất theo yêu cầu quản lý. Phối hợp với HĐQT đơn đốc Công ty thực hiện nghiêm việc khắc phục các tồn tại trong thời gian qua để đưa công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả hơn, đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình góp phần vào việc SXKD hiệu quả.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động năm 2015 và Kế hoạch hoạt động năm 2016. Ban Kiểm soát mong muốn được Quý vị cổ đông tham gia đóng góp ý kiến để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao trong năm 2016.

Xin chân thành cảm ơn Quý vị Cổ đông !

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BTGD Công ty;
- Lưu Ban kiểm soát.

**T.M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



Phạm Xuân Thông